



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

- Họ và tên thường dùng: **LÊ THỊ KHÁNH CHI**
- Họ và tên khai sinh: **LÊ THỊ KHÁNH CHI**
- Ngày, tháng, năm sinh: 18/01/1990; 4. Giới tính: Nữ;
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
- Nơi đăng ký khai sinh: Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (nay là phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị);
- Quê quán: Xã Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 6, Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
Nơi ở hiện nay: Khu phố 6, Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
- Số Căn cước: 045xxxxxx097; Ngày cấp: 14/8/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Tài chính ngân hàng; Đại học, chuyên ngành Luật hành chính;
 - Học vị: Không; Học hàm: Không;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp;
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ C;
- Nghề nghiệp hiện nay: Công chức;
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Không;
- Nơi công tác: Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
- Ngày vào Đảng: 25/5/2020; Ngày chính thức: 25/5/2021; Số thẻ đảng viên: 045xxxxxx097;
- Chức vụ trong Đảng: Không;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không;
- Tình trạng sức khỏe: Tốt;
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không;
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
- Là đại biểu Quốc hội: Không;
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2018	Chuyên viên, Văn phòng Huyện ủy Đakrông, tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 11/2018 đến tháng 02/2021	Chuyên viên, Ban Phong trào thanh niên Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 3/2021 đến tháng 6/2023	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Chánh Văn phòng Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Trị;
Tháng 7/2023 đến nay	Chuyên viên, Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị.

Ký tên
(Đã ký)
Lê Thị Khánh Chi



TIÊU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN NGỌC HÀ**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN NGỌC HÀ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 14/5/1972; 4. Giới tính: Nam;
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hồng Long, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An);
7. Quê quán: Xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An;
8. Nơi đăng ký thường trú: Xóm 5 Hưng Chính, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An;
Nơi ở hiện nay: Xóm 5 Hưng Chính, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An;
9. Số Căn cước: 040xxxxxx888; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Chi huy - Tham mưu Binh chủng hợp thành;
 - Học vị: Không; Học hàm: Không;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp;
 - Ngoại ngữ: Không;
13. Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội;
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Thiếu tướng, Phó Tư lệnh Quân khu 4;
15. Nơi công tác: Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
16. Ngày vào Đảng: 09/11/1992; Ngày chính thức: 09/11/1993; Số thẻ đảng viên: 040xxxxxx888;
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Quân khu 4;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không;
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Tự do hạng Nhì của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba; Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ Việt Nam; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
21. Là đại biểu Quốc hội: Không;
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 3/1991 đến tháng 02/1993	Chiến sĩ Tiểu đoàn 3, Chiến sĩ Kho K55, Cục Hậu cần, Quân khu 4;
Từ tháng 3/1993 đến tháng 12/1993	Học viên đào tạo Trợ lý huyện, Trường quân sự Quân khu 4;
Từ tháng 01/1994 đến tháng 7/1996	Trợ lý Quân lực, Ban Chỉ huy Quân sự (CHQS) huyện Phú Lộc, Bộ CHQS tỉnh Thừa Thiên Huế, Quân khu 4; Học viên Trường Quân sự Quân khu 4, chuyển loại Trung đội trưởng Bộ binh (tháng 3-6/1995); Học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1, hoàn thiện Sĩ quan phân đội (9/1995 - 7/1996);
Từ tháng 8/1996 đến tháng 8/1997	Trung đội trưởng, Đại đội 10, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 335, Sư đoàn 324, Quân khu 4;
Từ tháng 9/1997 đến tháng 10/2001	Phó Bí thư Chi bộ (từ tháng 01/2000), Ủy viên BCH Chi bộ (từ tháng 02/1998); Phụ trách Phó Đại đội trưởng, Phó Đại đội trưởng, Đại đội trưởng, Đại đội 3, Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 1, Sư đoàn 324, Quân khu 4;
Từ tháng 11/2001 đến tháng 7/2003	Trợ lý Tác huấn, Ban Tham mưu, Trung đoàn 1, Sư đoàn 324, Quân khu 4;
Từ tháng 8/2003 đến tháng 9/2005	Trợ lý Tác huấn, Phòng Tham mưu, Sư đoàn 324, Quân khu 4;
Từ tháng 10/2005 đến tháng 8/2007	Phó Bí thư Đảng ủy, Tiểu đoàn trưởng, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 335, Sư đoàn 324, Quân khu 4;
Từ tháng 9/2007 đến tháng 3/2009	Học viên Học viện Lục quân, đào tạo chỉ huy - tham mưu cấp e, f; Chờ công tác tại Trạm khách T50, Bộ Tham mưu, Quân khu 4 (tháng 02-3/2009);
Từ tháng 4/2009 đến tháng 12/2009	Trợ lý Tác huấn, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 01/2010 đến tháng 9/2012	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng Ban Tác huấn, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 10/2012 đến tháng 11/2013	Ủy viên BCH Đảng ủy quân sự thị xã, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng, Ban CHQS thị xã Cửa Lò, Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 12/2013 đến tháng 7/2016	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Quỳnh Lưu, Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 8/2016 đến tháng 10/2016	Ủy viên BCH Đảng ủy quân sự tỉnh, Phó Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 11/2016 đến tháng 8/2019	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự tỉnh, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 9/2019 đến tháng 8/2021	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh Nghệ An, Quân khu 4;
Từ tháng 9/2021 đến tháng 10/2022	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tham mưu, Phó Tham mưu trưởng Quân khu 4; Học viên Học viện Quốc phòng, đào tạo cao cấp chỉ huy - tham mưu cấp chiến dịch, chiến lược (9/2021 - 7/2022);
Từ tháng 11/2022 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ Quân khu, Phó Tư lệnh Quân khu 4.

Ký tên
(Đã ký)
Nguyễn Ngọc Hà



TIÊU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

- Họ và tên thường dùng: **LÊ THẢO NHI**
- Họ và tên khai sinh: **LÊ THẢO NHI**
- Ngày, tháng, năm sinh: 13/10/1994; 4. Giới tính: Nữ;
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị);
- Quê quán: Xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị;
- Nơi đăng ký thường trú: Số 16 Tuệ Tĩnh, Tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
Nơi ở hiện nay: Số 16 Tuệ Tĩnh, Tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
- Số Căn cước: 044xxxxxx517; Ngày cấp: 24/9/2025; Cơ quan cấp: Bộ Công an;
- Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn;
 - Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Văn học Việt Nam; Học hàm: Không;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp;
 - Ngoại ngữ: Đại học Ngôn ngữ Anh;
- Nghề nghiệp hiện nay: Công chức;
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, Phó Trưởng Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội tỉnh;
- Nơi công tác: Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị;
- Ngày vào Đảng: 30/11/2021; Ngày chính thức: 30/11/2022; Số thẻ đảng viên: 044xxxxxx517;
 - Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Chi bộ Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
 - Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Chi đoàn Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi;
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không;
- Tình trạng sức khỏe: Tốt;
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không;
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
- Là đại biểu Quốc hội: Không;
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 02/2017 đến tháng 6/2020	Cán bộ Tỉnh Đoàn Quảng Bình;
Từ tháng 7/2020 đến tháng 9/2023	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn Quảng Bình; Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn Quảng Bình nhiệm kỳ 2022-2027 (từ tháng 9/2022);
Từ tháng 10/2023 đến tháng 02/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn, Phó Trưởng Ban Thanh thiếu nhi trường học Tỉnh Đoàn Quảng Bình;
Từ tháng 3/2025 đến tháng 6/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo - Trường học Tỉnh Đoàn Quảng Bình;
Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn, Phó Trưởng Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội tỉnh (từ tháng 8/2025);
Từ tháng 12/2025 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, Phó Trưởng Ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội tỉnh.

Ký tên
(Đã ký)
Lê Thảo Nhi



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

1. Họ và tên thường dùng: **LY KIỀU VÂN**
2. Họ và tên khai sinh: **LY KIỀU VÂN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/01/1976; 4. Giới tính: Nữ;
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ);
7. Quê quán: Xã Hường Hiệp, tỉnh Quảng Trị;
8. Nơi đăng ký thường trú: Khóm 2, xã Hường Hiệp, tỉnh Quảng Trị;
- Nơi ở hiện nay: Khóm 2, xã Hường Hiệp, tỉnh Quảng Trị;
9. Số Căn cước: 017xxxxxx666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
10. Dân tộc: Bru - Vân Kiều; 11. Tôn giáo: Không;
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Luật;
 - Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Luật; Học hàm: Không;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp;
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B1; Chứng chỉ tiếng Bru-Vân Kiều;
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức;
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
15. Nơi công tác: Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
16. Ngày vào Đảng: 18/9/2001; Ngày chính thức: 18/9/2002; Số thẻ đảng viên: 017xxxxxx666;
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không;
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương lao động Hạng Ba; 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Trưởng Ban Nội chính Trung ương; Bằng khen của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bằng khen của Bộ Nội vụ; Bằng khen của Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Bằng khen của Tư lệnh Quân khu 4; 09 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị; 08 Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
21. Là đại biểu Quốc hội: Đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII;
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2016 - 2021, 2021 - 2026;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 11/1997 đến tháng 6/2001	Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông;
Từ tháng 7/2001 đến tháng 02/2005	Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông (Phó Bí thư Chi bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện);
Từ tháng 3/2005 đến tháng 9/2005	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 10/2005 đến tháng 6/2009	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 7/2009 đến tháng 8/2010	Phó Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 9/2010 đến tháng 4/2013	Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 5/2013 đến tháng 5/2016	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2018	Tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Đakrông;
Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019	Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
Từ tháng 01/2020 đến tháng 5/2021	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
Từ tháng 5/2021 đến tháng 6/2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2021 - 2026;
Từ tháng 7/2025 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị.

Ký tên
(Đã ký)
Ly Kiều Vân



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN KHÁNH VŨ**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN KHÁNH VŨ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 05/10/1980; Giới tính: Nam;
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị (nay là xã Ba Lòng, tỉnh Quảng Trị);
7. Quê quán: Xã Ba Lòng, tỉnh Quảng Trị;
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 19, khu phố 11, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
Nơi ở hiện nay: Tổ 19, khu phố 11, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
9. Số Căn cước: 045xxxxxx666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Luật;
 - Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Luật Kinh tế; Học hàm: Không;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp;
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh bậc 3/6 (tương đương khung B1 châu Âu);
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ;
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Quảng Trị;
15. Nơi công tác: Đảng ủy phường Quảng Trị;
16. Ngày vào Đảng: 12/5/2009; Ngày chính thức: 12/5/2010; Số thẻ đảng viên: 045xxxxxx666;
- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không;
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương lao động Hạng ba, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 02 Bằng khen của BTV Tỉnh ủy, 03 Bằng khen của Trung ương Đoàn, Bằng khen của Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Bằng khen của Tư lệnh Quân khu 4, 06 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
21. Là đại biểu Quốc hội: Không;
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2021 - 2026;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 10/2002 đến tháng 3/2005	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 4/2005 đến tháng 01/2008	Chuyên viên Ban Thiếu nhi trường học Tỉnh đoàn Quảng Trị;
Từ tháng 02/2008 đến tháng 12/2011	Ủy viên BCH Tỉnh đoàn Quảng Trị; Phó Trưởng Ban Thiếu nhi trường học, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Quảng Trị (từ tháng 11/2010);
Từ tháng 01/2012 đến tháng 10/2012	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Quảng Trị;
Từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2016	Phó Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Trị; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn; Ủy viên Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Chủ tịch Hội LH Thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2014-2019;
Từ tháng 01/2017 đến tháng 10/2017	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Quảng Trị;
Từ tháng 11/2017 đến tháng 6/2019	Ủy viên BCH Trung ương Đoàn; Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Trị;
Từ tháng 7/2019 đến tháng 5/2020	Ủy viên BCH Trung ương Đoàn; Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Trị;
Từ tháng 6/2020 đến tháng 12/2020	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 01/2021 đến tháng 10/2023	Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Bí thư Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Trị;
Từ tháng 11/2023 đến tháng 6/2025	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 7/2025 đến nay	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Quảng Trị.

Ký tên
(Đã ký)
Nguyễn Khánh Vũ